

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 75-CT ngày 27-3-1991 về việc xử lý các công trình không trực tiếp sản xuất thuộc khu vực Nhà nước.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;*

*Căn cứ ý kiến của Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng trong phiên họp ngày 5 tháng 3 năm 1991;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** — Trong kế hoạch 5 năm 1991—1995, việc xây dựng các công trình không trực tiếp sản xuất thuộc khu vực Nhà nước, đặc biệt là các công trình nhà làm việc, hội trường, nhà khách, nhà nghỉ thuộc các Bộ, các ngành, các đoàn thể ở trung ương và địa phương cấp tỉnh sẽ giải quyết như sau:

1. Tạm thời đình chỉ khởi công xây dựng mới hoặc mở rộng các công trình, hạng mục công trình nói trên bằng bất cứ nguồn vốn nào. Cơ quan quản lý xây dựng không được cấp giấy phép sử dụng đất và giấy phép xây dựng; các cơ quan Tài chính, Ngân hàng không cấp vốn và làm thủ tục thanh toán vốn cho các công trình này.

Những nhu cầu về nơi làm việc, kể cả đối với các tỉnh mới thành lập, cần giải quyết trên cơ sở điều chỉnh những nhà cửa hiện có. Trường hợp thật đặc biệt mới xét việc đầu tư để xây dựng mới

hoặc mở rộng. Việc xây dựng mới, mở rộng các nhà làm việc của các Bộ, các ngành và của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương phải được sự thỏa thuận của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Xây dựng và phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

2. Đối với các công trình xây dựng dở dang:

— Các công trình, hạng mục công trình xây dựng sắp hoàn thành, cần thi công dứt điểm để sớm đưa vào sử dụng.

— Những công trình, hạng mục công trình mới khởi công hoặc đã làm xong phần móng đều phải tạm đình chỉ xây dựng để xác định lại chủ trương đầu tư, nếu thực sự cần thiết được Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Xây dựng chấp thuận mới được làm tiếp và phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

— Đối với những công trình buộc phải đình chỉ xây dựng theo tinh thần nói trên, chủ quản đầu tư và chủ đầu tư phải quyết toán khối lượng đã thi công với cơ quan tài chính, ngân hàng và thu hồi chỉ tiêu vốn, vật tư đã cấp nhưng chưa sử dụng do việc đình chỉ xây dựng.

Giao cho Bộ Xây dựng, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về vấn đề này.

3. Các nhà khách, nhà nghỉ của các Bộ, các ngành, các đoàn thể trung ương, địa phương và cơ sở đang quản lý cần có biện pháp sử dụng đạt hiệu quả kinh tế cao, chuyển sang hạch toán kinh doanh và nộp thuế theo quy định của Nhà nước.

Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc thu thuế kinh doanh đối với hoạt động kinh doanh của tất cả các loại công trình này.

4. Giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng lập đề án về quản lý trụ sở làm việc của các

cơ quan trung ương do Nhà nước quản lý và lập một tổ chức trực thuộc Bộ để quản lý, sắp xếp lại việc sử dụng, kinh doanh quỹ nhà làm việc này. Số diện tích nhà dôi ra sau khi sắp xếp lại tổ chức quản lý nhà các cơ quan trung ương có thể cho các tổ chức và người nước ngoài thuê để thu ngoại tệ.

Bộ Xây dựng lập đề án sắp xếp lại nhà cửa không trực tiếp phục vụ sản xuất hiện do các Bộ, ngành trung ương quản lý (bao gồm nhà làm việc, hội trường, nhà nghỉ, nhà khách, giải phóng các biệt thự...), trước hết ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xem xét, quyết định phương hướng sử dụng. Bộ Xây dựng cùng các Bộ, ngành liên quan xác định nhu cầu vốn vay ban đầu cần thiết cho tu bổ, nâng cấp dựa vào sử dụng theo quy hoạch một số nhà cửa ngay trong năm 1991. Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam chịu trách nhiệm xem xét và đáp ứng kịp thời các nhu cầu vay vốn này.

Điều 2. — Các đồng chí Bộ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
**VÕ VĂN KIỆT**

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 79 - CT ngày 28-3-1991 về thực hiện nghiêm túc việc miễn thuế nông nghiệp theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

Nghị quyết Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 6 và Quyết định số 66-HĐBT ngày 5-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về việc miễn thuế nông nghiệp một năm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chung đã được các tỉnh, thành phố trong cả nước thực hiện nghiêm túc, góp phần làm cho nông dân phấn khởi đầy mạnh sản xuất. Nhưng có một số địa phương đã miễn thuế tràn lan cho cả những đối tượng ngoài quy định, một số địa phương khác lại chưa miễn thuế hoặc miễn chưa đủ số thuế được phép miễn cho những đối tượng theo quy định. Trong một số hợp tác, tập đoàn sản xuất, việc miễn thuế theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa được báo cáo công khai với xã viên, tập đoàn viên. Trong khi đó, một số địa phương lại tùy tiện đặt thêm nhiều khoản thu ngoài thuế, ảnh hưởng đến ý nghĩa của việc miễn thuế theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Để thực hiện nghiêm túc việc miễn thuế nông nghiệp theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong năm 1991, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu Bộ Tài chính cùng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo cơ quan thuế các cấp kiểm điểm, kịp thời chấn chỉnh những lệch lạc và làm tốt những việc sau đây:

1. Xác định đúng số thuế ghi thu năm 1991 của từng đơn vị nộp thuế trên cơ sở sổ bộ thuế nông nghiệp năm 1991.

2. Xác định đúng đối tượng được miễn thuế nông nghiệp đã quy định tại Quyết định số 66-HĐBT ngày 5-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng, bao gồm:

— Các hộ xã viên, tập đoàn viên trong hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nông nghiệp, các hộ nông dân cá thể.

— Các hộ nông trường viên nhận khoán của các nông trường, trạm, trại... mà những nông trường này do làm ăn thua lỗ phải giải thể.